

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư dự án: Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 ngày 10 tháng 2025 của Chính phủ Quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ Điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2597/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý và khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 24/2025/TT-BXD ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016;

Căn cứ Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số;

Căn cứ Quyết định số 1641/QĐ-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chiến lược dữ liệu đến năm 2030 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-BXD ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Khung Kiến trúc số Bộ Xây dựng (Phiên bản 4.0);

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 09 tháng 6 năm 2025 của ban chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 359/NQ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh về việc thông qua nội dung do Sở Xây dựng tham mưu, đề xuất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 228/TTr-SXD ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo số 259/BC-SXD ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Sở Xây dựng về Đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm định số 340/BC-STC ngày 01 tháng 6 năm 2026 về Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk, với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên dự án:** Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.
- 2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** UBND tỉnh Đắk Lắk.
- 3. Cấp quyết định đầu tư:** UBND tỉnh Đắk Lắk.
- 4. Chủ đầu tư:** Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.
- 5. Địa điểm thực hiện:** Tỉnh Đắk Lắk.
- 6. Hình thức đầu tư:** Thuê dịch vụ công nghệ thông tin.
- 7. Dự kiến tổng mức đầu tư:** 18.800.000.000 đồng
(Bằng chữ: Mười tám tỷ tám trăm triệu đồng).
- 8. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách địa phương.
- 9. Thời gian thực hiện:** Năm 2026 - 2028.
- 10. Tiến độ thực hiện:**

Năm 2026: Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, lập và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lựa chọn nhà thầu triển khai; Triển khai số hóa, chuẩn hóa dữ liệu.

Năm 2027: Triển khai hệ thống, số hóa, chuẩn hóa dữ liệu, tích hợp, kết nối, vận hành thử và đưa hệ thống vào khai thác; Nghiệm thu theo giai đoạn.

Năm 2028: Tiếp tục duy trì, vận hành, hoàn thiện dữ liệu, nghiệm thu tổng thể, bàn giao, thanh lý hợp đồng và đánh giá hiệu quả triển khai.

11. Mục tiêu đầu tư dự án

Triển khai xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk theo hướng tập trung, đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu, phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, khai thác dữ liệu chuyên ngành và phát triển đô thị thông minh.

Dự án nhằm số hoá, chuẩn hóa, quản lý và khai thác dữ liệu thuộc lĩnh vực xây dựng, gồm quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các dữ liệu chuyên

ngành có liên quan; hỗ trợ công tác tổng hợp, báo cáo, phân tích, giám sát, hậu kiểm và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Hệ thống được triển khai bảo đảm yêu cầu về an ninh, an toàn thông tin, kiểm soát truy cập, phân quyền khai thác dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước; hỗ trợ phòng ngừa, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến dữ liệu xây dựng, trật tự xây dựng, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

12. Quy mô đầu tư dự án

a) Thuê Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk, phục vụ quản lý tập trung, trực quan dữ liệu chuyên ngành trên nền bản đồ số; hỗ trợ tổng hợp, báo cáo, phân tích và khai thác dữ liệu theo không gian, thời gian và lĩnh vực quản lý; Hệ thống phải bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng và các hệ thống dùng chung của tỉnh khi có yêu cầu; bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

b) Số hoá, chuẩn hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, ưu tiên các nhóm dữ liệu: quy hoạch đô thị và nông thôn; dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng; kết cấu hạ tầng giao thông; hạ tầng kỹ thuật đô thị và các dữ liệu trọng điểm khác thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng.

c) Thuê hạ tầng máy chủ, triển khai, cài đặt, cấu hình, tích hợp, vận hành hệ thống; tổ chức tập huấn, hướng dẫn quản trị, khai thác, cập nhật dữ liệu cho các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk làm chủ đầu tư, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, pháp luật về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan.

Sở Xây dựng có trách nhiệm tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định của Sở Tài chính và ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và tổ chức triển khai dự án.

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Tài chính, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, xây dựng quy chế vận hành, khai thác, cập nhật dữ liệu và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, vận hành hệ thống.

Trong quá trình triển khai, Sở Xây dựng có trách nhiệm lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống theo quy định; phối hợp với Công an tỉnh trong kiểm tra, đánh giá rủi ro an ninh, an toàn thông tin đối với hệ thống; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc giám sát an toàn thông tin thông qua hệ thống giám sát an toàn thông tin tập trung của tỉnh theo phân công.

Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai dự án theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: CNXD, KGVX;
- Lưu: VT, ĐTKT (td 03b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Công Thái